TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 23 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Cảnh

Ông Đỗ Thanh Tuyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Thơ - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh ngày 22/11/1991; tại tỉnh Bến Tre, tên gọi khác: không. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1958; vợ Nguyễn Ánh K, sinh năm 1992, có 02 người, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/3/2024 cho đến nay. Bị cáo (có mặt).

- *Bị hại*: Ông **Phan Văn X**, sinh năm 1970. Nơi cư trú: số 143/TB, ấp Thạnh B, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại **Phan Văn X**:*

1. Ông **Phan Thanh S**, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Bà **Thái Thị T**, sinh năm 1956. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

3. Chị **Phan Thị Trúc L**, sinh năm 1999. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo uỷ quyền của ông **Phan Thanh S** và **Phan Thị Trúc L** là bà **Thái Thị T**, sinh năm 1956. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.
(vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Huỳnh Thị B**, sinh năm 1950. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Chị **Lê Hải Y**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 17/12/2023, **Nguyễn Văn S** có giấy phép lái xe (hạng C) theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-076.38 lưu thông trên Quốc lộ 57C theo hướng từ thành phố Bến Tre đi huyện Ba Tri. Đến khu vực thuộc ấp Long Điền, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, trong khu vực có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, Sơn không báo hiệu xin vượt nhưng vẫn điều khiển xe ô tô tải vượt xe mô tô biển số 71H2-2400 do **Phan Văn X** điều khiển cùng chiều phía trước gây tai nạn. Hậu quả đã làm **Phan Văn X** tử vong tại hiện trường.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên Quốc lộ 57C thuộc ấp Long Điền, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 08m, có vạch kẻ đường đứt quãng, nằm trong khu vực có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên. Chọn hướng hướng khám nghiệm từ thành phố Bến Tre đi huyện Ba Tri, lấy trụ điện số 206 nằm ngoài mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm mốc cố định, ghi nhận vùng vết cày, vết phanh, xe mô tô biển số 71H2-2400, đều nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm; tử thi trong tư thế nằm ngửa, đầu tử thi hướng vào lề trái, đỉnh đầu và gót chân trái của tử thi cách lề phải theo hướng khám nghiệm lần lượt là 4,45m và 2,85m; bánh xe trước và sau bên trái của xe ô tô tải biển số 71C-076.38 nằm trên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm cách lề phải theo hướng khám nghiệm lần lượt là 5,15m và 4,40m.

Vật chứng tạm giữ qua khám nghiệm hiện trường: 01 xe ô tô tải biển số 71C-076.38, thuộc sở hữu của bà **Huỳnh Thị B**, hiện đã trao trả lại cho bà Biển; 01 xe mô tô biển số 71H2-2400, thuộc sở hữu của bà **Thái Thị T**, hiện đã trao trả lại cho bà Thảng.

Biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe ô tô tải biển số 71C-076.38, ghi nhận: thân xe bên phải có vết trầy xước, mất bụi kích thước (1,03 x 0,5)cm, điểm đầu vết trầy xước cách đầu thùng xe bên phải 29cm, điểm đầu cách mặt nền nơi khám nghiệm 94,5cm, điểm cuối cách mặt nền nơi khám nghiệm 97cm.

Biên bản khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô biển số 71H2-2400, ghi nhận: gương chiếu hậu bên trái bị lệch từ trước ra sau; mặt ngoài tay cầm lái bên trái phần cao su có vết ma sát kích thước (1,5 x 0,7)cm; bửng chắn gió bên trái có vết trầy xước kích thước (37 x 19)cm; mặt ngoài chân chống nghiêng bên trái có vết ma sát, trầy xước kích thước (1,5 x 01)cm; mặt ngoài cần gát chân sau bên trái có vết ma sát, trầy xước kích thước (11,5 x 1,5)cm; điểm cuối chân chống đứng bên trái có vết ma sát, trầy xước kích thước (3,5 x 0,5)cm.

Tại Kết luận giám định tử thi số 100/KLGĐTT-TTPYBT ngày 09/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận **Phan Văn X** tử vong do mất máu nặng do đa chấn thương vùng ngực, bụng.

Quá trình điều tra, **Nguyễn Văn S** khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai những người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Thảng là đại diện hợp pháp bị hại, đồng thời đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại ông **Phan Thanh S**, chị **Phan Thị Trúc L** có yêu cầu bồi thường toàn bộ thiệt hại tất cả các khoản chi phí với tổng số tiền là 120.000.000 đồng. Bị cáo Sơn và bà **Huỳnh Thị B** đồng ý và đã thảo thuận với nhau bồi thường xong, trong đó bị cáo Sơn bồi thường 40.000.000 đồng, bà Biển bồi thường 80.000.000 đồng, bà Thảng không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSGT, ngày 19/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm truy tố **Nguyễn Văn S** về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Sơn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố.

Bà Thảng là đại diện hợp pháp bị hại, đồng thời đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại là ông **Phan Thanh S**, chị **Phan Thị Trúc L** vắng mặt, nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt trong nội dung đơn xác định về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận và giải quyết xong trong giai đoạn điều tra, ngoài ra không có yêu cầu bồi thường gì khác. Về trách nhiệm hình sự có yêu cầu xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vịu liên quan là bà **Huỳnh Thị B** vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và trong nội dung đơn xác định: Bà Biển và bị cáo đã thỏa thuận với nhau bồi thường xong tất các khoản chi phí theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại là bà Thảng với tổng số tiền là 120.000.000 đồng (trong đó, bà Biển bồi thường 80.000.000 đồng và bị cáo bồi thường 40.000.000 đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn S** phạm"Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** có mức án 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đã giải quyết xong trong giai đoạn điều tra nên không đề cập đến.

Lời nói sau cùng của bị cáo là hối hận về hành vi phạm tội của mình có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo với mức thấp nhất của Viện kiểm sát đã đề nghị vì hoàn cảnh bị cáo có hai con nhỏ, hiện tại bị cáo bị tai nạn lao động còn đang trong quá trình theo dõi điều trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt, trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng, về phần trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong. Xét thấy, sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không làm trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo **Nguyễn Văn S** tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó, có cở sở khẳng định: khoảng 17 giờ 05 phút ngày 17/12/2023, **Nguyễn Văn S** có giấy phép lái xe (hạng C) theo quy định, điều khiển xe ô tô tải Biển số 71C-076.38 lưu thông trên Quốc lộ 57C theo hướng từ thành phố Bến Tre đi huyện Ba Tri. Đến khu vực thuộc ấp Long Điền, xã Phước Long, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, trong khu vực có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, Sơn điều khiển xe ô tô tải vượt xe mô tô biển số 71H2-2400 do **Phan Văn X**, điều khiển cùng chiều phía trước không đúng quy định và không đảm bảo khoảng cách an toàn đã vi phạm khoản 1 Điều 11, khoản 1, khoản 2 và điểm d khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn làm **Phan Văn X** tử vong do mất máu nặng do đa chấn thương vùng ngực, bụng.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo **Nguyễn Văn S** cấu thành "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Sơn gây ra là nguy hiểm cho xã hội, tuy bị cáo không mong muốn xâm phạm đến tính mạng của bị hại nhưng do bị cáo điều khiển xe ô tô tải vượt xe mô tô của bị hại đang điều khiển cùng chiều phía trước không đúng quy định, không đảm bảo khoảng cách an toàn đã gây tai nạn làm **Phan Văn X** tử

vong, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình bị hại không gì bù đắp được, đồng thời còn ảnh hưởng đến trật tự, an toàn công cộng. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo: về nhân thân tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt. Ngoài tình tiết định tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, về thân nhân của bị cáo có ông nội tên Nguyễn Văn Khinh được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, cha ruột tên Nguyễn Văn Khiêm tham gia kháng chiến chống Mỹ được hưởng trợ cấp một lần, bị cáo hoàn thành tốt nhiệm vụ trong chiến dịch mùa hè xanh năm 2011 được chủ tịch Ủy ban nhân xã Thuận Điền tặng giấy khen, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hai con nhỏ sinh năm 2019 và 2021, hiện tại bị cáo bị tai nạn lao động còn đang trong quá trình theo dõi điều trị. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Qua xem xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cảm hóa, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị cáo và bà Biển là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận với nhau bồi thường tất các khoản chi phí theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại là bà Thảng với tổng số tiền là 120.000.000 đồng (trong đó, bà Biển bồi thường 80.000.000 đồng và bị cáo bồi thường 40.000.000 đồng). Ngoài ra, bà Thảng không còn yêu cầu bồi thường gì khác, nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, đã xử lý vật chứng trả cho bà **Huỳnh Thị B** 01 xe ô tô tải biển số 71C-076.38, thuộc sở hữu của bà Biển; trả cho bà **Thái Thị T** 01 xe mô tô biển số 71H2-2400, thuộc sở hữu của bà Thảng. Xét thấy, việc xử lý của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt của bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Văn S** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn S** phạm"Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** 01(một) năm 03(ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 23/7/2024. Giao bị cáo **Nguyễn Văn S** cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre kết hợp cùng với gia đình bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Việc giải quyết vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc đối với người được hưởng án treo thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn S** phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thanh Huệ

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CA huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.